TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **425**/2024/HS-PT
Ngày 05 - 12 – 2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Hà.

2. Ông Vũ Hoài Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 408/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Trừ Tuấn A và Phạm Công D do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 234/2024/HS-ST ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Trừ Tuấn A**, sinh năm 1997, tại tỉnh Long An; thường trú: Ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; chỗ ở: Số A đường K, ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trừ Văn B và bà Nguyễn Ngọc Á; bị cáo có vợ và có 01 người con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú "vắng mặt".

2. Họ và tên: **Phạm Công D**, sinh năm 1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: tổ E, Ấp E, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số A đường M, Tổ E, Ấp E, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ và có 02 người con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 10/01/2024 tại ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện Trừ Tuấn A và Phạm Công D mua, bán số lô, số đề thắng thua bằng tiền qua tin nhắn Zalo và tin nhắn SMS trên điện thoại.

Kết quả điều tra xác định: trong các ngày 09/01/2024 và ngày 10/01/2024 Trừ Tuấn A đã bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị Lệ X, Nguyễn Thị P, Võ Ngọc H1, Lê Văn P1, Huỳnh Hoàng D1 và các đối tượng không rõ lai lịch như T, T1, Tư C1, B1, Đ, T2. Cụ thể:

Vào ngày 09/01/2024, Tuấn A bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị Lệ X với số tiền là: **2.484.000 đồng** (Đã giao, nhận tiền). Kết quả: Xuân trúng số "68" một lô đài Bến Tre thắng được: 700.000 đồng; X trúng các số đá: 67, 76, 68 (trúng 03 cặp) hai đài Bến Tre và Vũng Tàu thắng được 4.500.000 đồng; X trúng các số đá: 91, 51 hai đài Bến Tre và Vũng Tàu thắng được 500.000 đồng; X trúng các số đá: 29, 59 của đài miền B thắng được: 600.000 đồng. Tổng số tiền X trúng số lô, số đề thắng của Tuấn A ngày 09/01/2024 là **6.300.000 đồng** (đã giao, nhận tiền). Và Tuấn A bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị P với số tiền là: 2.700.000 đồng. Kết quả: P trúng số 82 ba lô đài miền B thắng được 2.100.000 đồng (chưa giao, nhận tiền).

Vào ngày 10/01/2024: Tuấn A bán số lô, số đề cho NguyễnThị Lệ X với số tiền là: 1.261.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Kết quả: Xuân trúng số đá: 79, 68 của hai đài Đồng Nai và Cần Thơ thắng được: 1.000.000 đồng (chưa giao, nhận tiền); bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị P với tổng số tiền là là: 2.700.000 đồng. Kết quả: P trúng số 82 ba lô đài miền B thắng được 2.100.000 đồng (chưa giao, nhận tiền); bán cho Nguyễn Thị P với số tiền là 108.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Kết quả: P không trúng số lô, số đề nào; bán số lô, số đề cho Võ Ngọc H1 với tổng số tiền là: 1.556.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Kết quả: H1 không trúng số lô,

số đề nào; bán số lô, số đề cho Lê Văn P1, tổng số tiền là: 72.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Kết quả: P1 không trúng số lô, số đề nào; bán số lô, số đề cho Huỳnh Hoàng D1 với tổng số tiền là: 3.960.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Kết quả: D1 không trúng số lô, số đề nào; bán số lô, số đề cho T (Chưa rõ lai lịch) với số tiền là: 180.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Kết quả: Trâm không trúng số lô, số đề nào; bán số lô, số đề cho T1 (Chưa rõ lai lịch) với tổng số tiền là: 432.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Kết quả: T1 không trúng số lô, số đề nào; bán số lô, số đề cho Tư C1 (chưa rõ lai lịch) với tổng số tiền là là: 1.776.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Kết quả: Tư Co trúng số 83 một lô đài Đồng Nai thắng được 350.000 đồng (chưa giao, nhận tiền); bán số lô, số đề cho B1 (chưa rõ lai lịch) với số tiền là: 24.300.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Kết quả: Bé trúng số 66 một lô đài Đồng Nai thắng được 10.500.000 đồng (chưa giao, nhận tiền); bán số lô, số đề cho Đ (chưa rõ lai lịch) với số tiền là: 720.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Kết quả: Đồ trúng số 34 một lô đài Đồng Nai thắng được 1.400.000 đồng (chưa giao, nhận tiền) và bán số lô, số đề cho T2 (chưa rõ lai lịch) với tổng số tiền là: 8.600.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Tổng số tiền T2 trúng số lô, số đề của Tuấn A trong ngày 10/01/2024 là: 23.800.000 đồng (chưa giao, nhận tiền).

Tương tự trong ngày 10/01/2024, Phạm Công D tham gia bán số lô, số đề cho các con bạc là Nguyễn Văn Q, Trần Thị Thu H2, các đối tượng không rõ lai lịch gồm: K, người bán vé số, cụ thể:

D bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Q với số tiền là: 14.760.000 đồng (Chưa giao, nhận tiền). Tổng số tiền Q trúng số lô, số đề thắng của D là 9.500.000 đồng (chưa giao nhận tiền). D bán số lô, số đề cho Trần Thị Thu H2 với tổng số tiền 4.500.000đ (chưa giao, nhận tiền). Kết quả: Hà trúng số 12 hai lô đài Đồng Nai thắng 28.000.000 đồng (chưa giao, nhận tiền); bán số lô, số đề cho K (chưa rõ lai lịch) với số tiền là: 9.966.000 đồng (Chưa giao, nhận tiền). Tổng số tiền K trúng số lô, số đề thắng của D ngày 10/01/2024 là 3.700.000 đồng (chưa giao, nhận tiền); bán số lô, số đề cho một người đàn ông bán vé số (Chưa rõ lai lịch) với số tiền là: 3.040.000 đồng (Chưa giao, nhận tiền). Kết quả: Người đàn ông bán vé số trúng số 79 một lô đài miền B thắng 350.000 đồng (chưa giao, nhận tiền). Ngoài ra, ngày 10/01/2024 Phạm Công D còn nhận phơi để do Tuấn A giao phơi với số tiền là 30.356.000 đồng (chưa giao nhận tiền).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 234/2024/HS-ST ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trừ Tuấn A, Phạm Công D, Nguyễn Văn Q, Trần Thị Thu H2 và Nguyễn Thị Lệ X phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Trừ Tuấn A 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Công D 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử các bị cáo khác và xử lý vật chứng khác, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 10/9/2024, các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trừ Tuấn A, Phạm Công D vắng mặt nhưng không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy mặc dù đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm theo đúng quy định nhưng các bị cáo vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, việc vắng mặt bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo thủ tục chung.

+ Về nội dung: sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ nhận định án sở thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền trên 50.000.000 đồng, phạm tội thuộc trường hợp 02 lần trở lên nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 10/9/2024 các bị cáo làm đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Xét kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Xét thấy, quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm đã được tống đạt cho các bị cáo theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm ngày 05/12/2024, các bị cáo Trừ Tuấn A, Phạm Công D vắng mặt nhưng không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy các bị cáo vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, việc vắng mặt bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 10/01/2024 tại ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an huyện C phát hiện Trừ Tuấn A và Phạm Công D mua, bán số lô, số đề thắng thua bằng tiền qua tin nhắn Zalo và tin nhắn SMS trên điện thoại. Kết quả điều tra xác định: trong các ngày 09/01/2024 và ngày 10/01/2024 Trừ Tuấn A đã bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị Lệ X, Nguyễn Thị P, Võ Ngọc H1, Lê Văn P1, Huỳnh Hoàng D1 và các đối tượng không rõ lai lịch như T, T1, Tư C1, B1, Đ, T2 với tổng số tiền đánh bạc của ngày 09/01/2024 là 13.584.000 đồng và ngày 10/01/2024 là 80.015.000 đồng.

Tương tự trong ngày 10/01/2024, Phạm Công D nhiều lần tham gia bán số lô, số đề cho các con bạc là Nguyễn Văn Q, Trần Thị Thu H2, các đối tượng không rõ lai lịch gồm: K, người bán vé số với tổng số tiền: 73.816.000 đồng. Ngoài ra, ngày 10/01/2024 Phạm Công D còn nhận phơi để của các con bạc do Tuấn A giao phơi với số tiền là 30.356.000 đồng (chưa giao nhận tiền). Tổng số tiền Phạm Công D tham gia đánh bạc vào ngày 10/01/2024 là 104.172.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trừ Tuấn A và Phạm Công D về tội "*Đánh bạc*" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: các bị cáo tham gia đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho các con bạc để thắng thua bằng tiền, số tiền dùng để đánh bạc trên 50.000.000 đồng trên một lần tham gia đánh bạc. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Do đó, mức hình phạt đặt ra phải nghiêm, để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo Phạm Công D xuất trình tài liệu thể hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, có ông ngoại được tặng Huy chương Kháng chiến hạng nhất; bị cáo Trừ Tuấn A có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tuy nhiên, xét về vai trò: các bị cáo phạm tội với vai trò chính trong vụ án, trực tiếp bán số lô, số đề cho các con bạc để thu lợi bất chính. Hơn

nữa, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ và hậu quả phạm tội nêu trên, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt 03 năm tù (mức án đầu khung hình phạt) về tội "Đánh bạc" đối với các bị cáo là có căn cứ, thỏa đáng.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[3] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trừ Tuấn A, Phạm Công D. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 234/2024/HS-ST ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trừ Tuấn A 03 (Ba) năm tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Công D 03 (Ba) năm tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- P.PV 06 – CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND H.Củ Chi; (2)
- Công an H.Củ Chi; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (8)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà.